

TUẦN 22

Toán LUYỆN TẬP CHUNG

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Củng cố khái niệm ban đầu về phân số, rút gọn phân số và quy đồng mẫu số các phân số

1.2. Kỹ năng

- Biết cách rút gọn phân số trong một số trường hợp đơn giản.

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

MT : HS làm được các bài tập .

Bài 1

-GV yêu cầu HS tự làm bài.

-GV chữa bài. HS có thể rút gọn dần qua nhiều bước trung gian.

Bài 2

* Muốn biết phân số nào bằng phân số $\frac{2}{9}$, chúng ta làm như thế nào ?

-GV yêu cầu HS làm bài.

Bài 3

-GV yêu cầu HS tự quy đồng mẫu số các phân số, sau đó đổi chéo vở để kiểm tra bài lẫn nhau.

-GV chữa bài và tổ chức cho HS trao đổi để tìm được MSC bé nhất (c-MSK là 36; d-MSK là 12).

Bài 4

-GV yêu cầu HS quan sát hình và đọc các phân số chỉ số ngôi sao đã tô màu trong từng nhóm.

-GV yêu cầu HS giải thích cách đọc phân số của mình.

-GV nhận xét và cho điểm HS.

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán

SO SÁNH HAI PHÂN SỐ CÙNG MẪU SỐ

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Nắm cách so sánh hai phân số cùng mẫu số . Củng cố về nhận biết một phân số lớn hơn hoặc bé hơn 1 .

1.2. Kỹ năng

- Biết so sánh 2 phân số cùng mẫu số .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1: Hướng dẫn so sánh hai phân số cùng mẫu số

MT: Nắm cách so sánh hai phân số cùng mẫu số . Củng cố về nhận biết một phân số lớn hơn hoặc bé hơn 1 .

* Ví dụ

-GV vẽ đoạn thẳng AB như phân bài học SGK lên bảng. Lấy đoạn thẳng AC = $\frac{2}{5}$ AB và AD = $\frac{3}{5}$ AB.

* Độ dài đoạn thẳng AC bằng mấy phần đoạn thẳng AB ?

* Độ dài đoạn thẳng AD bằng mấy phần đoạn thẳng AB ?

* Hãy so sánh độ dài đoạn thẳng AC và độ dài đoạn thẳng AD.

* Hãy so sánh độ dài $\frac{2}{5}$ AB và $\frac{3}{5}$ AB.

* Hãy so sánh $\frac{2}{5}$ và $\frac{3}{5}$?

* Nhận xét

* Em có nhận xét gì về mẫu số và tử số của hai phân số $\frac{2}{5}$ và $\frac{3}{5}$?

* Vậy muốn so sánh hai phân số cùng mẫu số ta chỉ việc làm như thế nào ?

-GV yêu cầu HS nêu lại cách so sánh hai phân số cùng mẫu số .

3.2. Hoạt động 2: Thực hành

Bài 1

-GV yêu cầu HS tự so sánh các phân số, sau đó báo cáo kết quả trước lớp.

-GV chữa bài, có thể yêu cầu HS giải thích cách so sánh của mình. Ví dụ: Vì sao $\frac{3}{7} < \frac{5}{7}$

Bài 2

* Hãy so sánh hai phân số $\frac{2}{5}$ và $\frac{5}{5}$.

* $\frac{5}{5}$ bằng mấy ?

* $\frac{2}{5} < \frac{5}{5}$ mà $\frac{5}{5} = 1$ nên $\frac{2}{5} < 1$.

* Em hãy so sánh tử số và mẫu số của phân số $\frac{2}{5}$.

* Những phân số có tử số nhỏ hơn mẫu số thì như thế nào so với số 1 ?

-GV tiến hành tương tự với cặp phân số $\frac{8}{5}$ và $\frac{5}{5}$.

-GV yêu cầu HS làm tiếp các phân số còn lại của bài.

-GV cho HS làm bài trước lớp.

Bài 3

-GV yêu cầu HS đọc đề bài và tự làm bài.

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán

LUYỆN TẬP

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Củng cố về so sánh hai phân số có cùng mẫu số ; so sánh phân số với 1 .

1.2. Kỹ năng

- Thực hành sắp xếp 3 phân số có cùng mẫu số theo thứ tự bé đến lớn .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1: Hướng dẫn luyện tập

MT : HS làm được các bài tập .

Bài 1

-GV yêu cầu HS tự làm bài.

-GV nhận xét HS.

Bài 2

-GV yêu cầu HS tự làm bài, sau đó gọi 1 HS đọc bài làm của mình trước lớp.

Yêu cầu các HS khác đổi chéo vở để kiểm tra bài của nhau.

-GV nhận xét và cho điểm HS.

Bài 3

-GV yêu cầu HS đọc đề bài.

* Muốn biết được các phân số theo thứ tự từ bé đến lớn chúng ta phải làm gì ?

-GV yêu cầu HS tự làm bài.

-GV nhận xét và cho điểm HS.

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết
Chuẩn bị bài học sau

Toán

SO SÁNH HAI PHÂN SỐ KHÁC MẪU SỐ

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Nắm cách so sánh hai phân số khác mẫu số . Củng cố về so sánh hai phân số cùng mẫu số .

1.2. Kỹ năng

- Biết cách so sánh hai phân số khác mẫu số bằng cách quy đồng mẫu số hai phân số đó .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1: Hướng dẫn hai phân số khác mẫu số

MT : HS nắm cách so sánh hai phân số khác mẫu số .

-GV đưa ra hai phân số $\frac{2}{3}$ và $\frac{3}{4}$ và hỏi: Em có nhận xét gì về mẫu số của hai phân số này ?

* Hãy tìm cách so sánh hai phân số này với nhau.

-GV tổ chức cho các nhóm HS nêu cách giải quyết của nhóm mình.

-GV nhận xét các ý kiến của HS, chọn ra hai cách như phần bài học đưa ra sau đó tổ chức cho HS so sánh:

☆ Cách 1

-GV đưa ra hai băng giấy như nhau.

* Chia băng giấy thứ nhất thành 3 phần bằng nhau, tô màu hai phần, vậy đã tô màu mấy phần băng giấy ?

* Chia băng giấy thứ hai thành 4 phần bằng nhau, tô màu 3 phần, vậy đã tô màu mấy phần của băng giấy ?

* Băng giấy nào được tô màu nhiều hơn ?

* Vậy $\frac{2}{3}$ băng giấy và $\frac{3}{4}$ băng giấy, phân nào lớn hơn ?

* Vậy $\frac{2}{3}$ và $\frac{3}{4}$, phân số nào lớn hơn ?

* $\frac{2}{3}$ như thế nào so với $\frac{3}{4}$?

* Hãy viết kết quả so sánh $\frac{3}{4}$ và $\frac{2}{3}$.

☆ Cách 2

-GV yêu cầu HS quy đồng mẫu số rồi so sánh hai phân số $\frac{2}{3}$ và $\frac{3}{4}$.

-Dựa vào hai băng giấy chúng ta đã so sánh được hai phân số $\frac{2}{3}$ và $\frac{3}{4}$. Tuy nhiên cách so sánh này mất thời gian và không thuận tiện khi phải so sánh nhiều phân số hoặc phân số có tử số và mẫu số lớn. Chính vì thế để so sánh các phân số khác mẫu số người ta quy đồng mẫu số các phân số để đưa về các phân số cùng mẫu số rồi so sánh.

* Muốn so sánh hai phân số khác mẫu số ta làm như thế nào ?

3.2. Hoạt động 2: Thực hành

MT : HS làm được các bài tập .

Bài 1

-GV yêu cầu HS tự làm bài.

Bài 2

* Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì ?

-GV yêu cầu HS làm bài.

-GV nhận xét và cho điểm HS.

Bài 3

-GV gọi 1 HS đọc đề bài.

* Muốn biết bạn nào ăn nhiều bánh hơn chúng ta làm như thế nào ?

-GV yêu cầu HS làm bài.

-GV nhận xét và cho điểm HS.

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán

LUYỆN TẬP

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Củng cố về so sánh hai phân số .

1.2. Kỹ năng

- Biết cách so sánh hai phân số có cùng tử số .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1: Hướng dẫn luyện tập

MT : HS làm được các bài tập .

Bài 1

* Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì ?

* Muốn so sánh hai phân số khác mẫu số ta làm như thế nào ?

- Khi thực hiện so sánh hai phân số khác mẫu số không nhất thiết phải quy đồng mẫu số thì mới đưa về được dạng hai phân số cùng mẫu số. Có những cặp phân số khi chúng ta rút gọn phân số cũng có thể đưa về hai phân số cùng mẫu số, vì thế khi làm bài các em cần chú ý quan sát, nhận để lựa chọn cách quy đồng mẫu số hay rút gọn phân số cho tiện.

- GV lần lượt chữa từng phần của bài.

- GV nhận xét và cho điểm HS.

Bài 2

- GV viết phần a của bài tập lên bảng và yêu cầu HS suy nghĩ để tìm hai cách so sánh phân số $\frac{7}{8}$ và $\frac{8}{7}$.

- GV nhận xét các ý kiến của HS đưa ra, sau đó thống nhất hai cách so sánh :

+ Quy đồng mẫu số các phân số rồi so sánh.

+ So sánh với 1.

- GV yêu cầu HS tự làm bài theo cách quy đồng mẫu số rồi so sánh , sau đó hướng dẫn HS cách so sánh với 1.

+ Hãy so sánh từng phân số trên với 1.

+ Dựa vào kết quả so sánh từng phân số với 1, em hãy so sánh hai phân số đó với nhau

* Với các bài toán về so sánh hai phân số, trong trường hợp nào chúng ta có thể áp dụng cách so sánh phân số với 1 ?

-GV yêu cầu HS làm tiếp các phần còn lại của bài, sau đó chữa bài và cho điểm HS.

Bài 3

-GV yêu cầu HS quy đồng mẫu số rồi so sánh hai phân số $\frac{4}{5}$; $\frac{4}{7}$.

* Em có nhận xét gì về tử số của hai phân số trên.

* Phân số nào là phân số bé hơn.

* Mẫu số của phân số $\frac{4}{7}$ lớn hơn hay bé hơn mẫu số của phân số $\frac{4}{5}$?

* Phân số nào là phân số lớn hơn ?

* Mẫu số của phân số $\frac{4}{5}$ lớn hơn hay bé hơn mẫu số của phân số $\frac{4}{7}$?

* Như vậy, khi so sánh hai phân số có cùng tử số, ta có thể dựa vào mẫu số để so sánh như thế nào ?

-GV yêu cầu HS nhắc lại kết luận, sau đó tự làm tiếp các phần còn lại.

-GV nhận xét và cho điểm HS.

Bài 4

-GV yêu cầu HS đọc đề bài sau đó làm bài.

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

TUẦN 23

Toán LUYỆN TẬP CHUNG

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Củng cố về : so sánh hai phân số ; tính chất cơ bản của phân số

1.2. Kỹ năng

- Làm thành thạo các bài tập về phân số .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1: Hướng dẫn luyện tập

MT : HS làm được các bài tập .

Bài 1

-GV yêu cầu HS tự làm bài, nhắc các em làm các bước trung gian ra giấy nháp, chỉ ghi kết quả vào VBT.

-GV yêu cầu HS giải thích cách điền dấu của mình với từng cặp phân số:

+Hãy giải thích vì sao $\frac{9}{14} < \frac{11}{14}$?

+GV hỏi tương tự với các cặp phân số còn lại.

Bài 2

-GV yêu cầu HS đọc đề bài và tự làm bài.

-GV có thể yêu cầu HS nhắc lại thế nào là phân số lớn hơn 1, thế nào là phân số bé hơn 1.

Bài 3

* Muốn viết các phân số theo thứ tự từ bé đến lớn ta phải làm gì ?

-GV yêu cầu HS tự làm bài.

-GV chữa bài trước lớp.

Bài 4

-GV yêu cầu HS làm bài.

-GV nhắc HS cần chú ý xem tích trên và dưới gạch ngang cùng chia hết cho thừa số nào thì thực hiện chia chúng cho thừa số đó trước, sau đó mới thực hiện các phép nhân.

-GV chữa bài HS trên bảng, sau đó nhận xét và cho điểm HS.